

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tổ chức niêm yết : CÔNG TY CỔ PHẦN BASA

Năm báo cáo : 2009

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2009

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN BASA
- Tên viết tắt : BASACO
- Mã chứng khoán : BAS
- Năm báo cáo : 2009

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng:

+ Việc thành lập :

- Công ty Cổ Phần BASA tiền thân là Công ty TNHH SX-TM BASA, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là chế biến và kinh doanh thực phẩm nông sản, hải sản, đại lý ký gửi hàng hóa, sản xuất kinh doanh thức ăn chăn nuôi thủy hải sản.

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần :

- Ngày 16 tháng 4 năm 2007 Công ty chính thức chuyển đổi hình thức hoạt động sang Công ty Cổ Phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1800465461 do Sở Kế Hoạch- Đầu tư Thành Phố Cần Thơ cấp, đăng ký lần hai vào ngày 12 tháng 5 năm 2009.

+ Công ty Cổ Phần BASA chính thức niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TPHCM ngày 11/11/2008

2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh :

- Chế biến và kinh doanh thực phẩm nông sản, hải sản, đại lý ký gửi hàng hóa, sản xuất kinh doanh thức ăn chăn nuôi thủy hải sản.

+ Tình hình hoạt động :

• Thuận lợi cơ bản :

- Công ty luôn duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001:2000 ; HACCP ; BRC 5:2008 ;

-
- Chất lượng sản phẩm được thị trường chấp nhận, sản phẩm xuất khẩu không bị khách hàng trả về do chất lượng .
 - Giữ được một số thị trường và khách hàng .
 - Ngân hàng hỗ trợ về vốn lưu động
 - Khách hàng cung cấp nguyên vật liệu hỗ trợ như nông dân cung cấp cá ,bao bì ... trong hoàn cảnh Công ty khó khăn về tài chính.
 - Công ty Basa là một trong sáu doanh nghiệp được phép xuất khẩu vào Brazil.

- Bước đầu Công ty sản xuất và xuất khẩu cá chẻm .
- Bước đầu hợp tác với nông dân và Công ty nuôi cá tra ,cá chẻm.

Khó khăn chủ yếu :

- Do suy thoái kinh tế toàn cầu, các doanh nghiệp xuất khẩu Thủy sản khó khăn trong đó có Công ty Basa .
- Một số doanh nghiệp sản xuất xuất khẩu thủy sản cá tra làm sản phẩm chất lượng thấp bán giá rẻ bị một số thị trường phản ánh, ngưng cho phép nhập khẩu một thời gian như Nga, Ai cập, U.A.E,... sau đó mới mở cửa .Công ty Basa không được phép xuất khẩu vào Nga ,thị trường Ai cập sụt giảm
- Rủi ro tỉ giá : tỉ giá trong năm chỉ tăng giảm khoảng 6% khi tính giá bán xuất khẩu tỉ giá cao, khi khách hàng thanh toán ngoại tệ về tỉ giá giảm .
- Giá xuất khẩu giảm nhưng chất lượng sản phẩm đảm bảo yêu cầu của khách hàng trong khi đó giá cả nguyên vật liệu trong nước tăng khoảng 10% đến 20%.
- Chính sách thắt chặt tín dụng của Nhà nước, các Ngân hàng hạn chế cho vay nên Công ty Basa gặp khó khăn về tài chính ảnh hưởng nghiêm trọng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cụ thể : không thực hiện được kế hoạch sản xuất tôm đông lạnh xuất khẩu, rau quả đông lạnh (dù đã gửi công nhân cán bộ đi tham quan thực tập sản xuất rau quả đông lạnh) sản xuất kinh doanh chỉ đạt khoảng 40% kế hoạch lỗ khoảng 3,8 tỷ.

3. Định hướng phát triển

- **Các mục tiêu chủ yếu, chiến lược phát triển của Công ty :Với tình hình thuận lợi và khó khăn nêu trên Công ty tiếp tục thực hiện những mục tiêu do khó khăn về tài chính Công ty chưa thực hiện được.**

- Duy trì sản xuất hợp lý, cắt giảm chi phí, điều chỉnh qui mô hoạt động cho phù hợp với tình hình tài chính của Công ty tiếp tục tìm nguồn tài trợ vốn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh .

- Duy trì sản xuất xuất khẩu cá tra với thị trường đã có : Ai cập, Trung đông, Úc, Singapore, Ukraina,...mở rộng thị trường Brazil

- Sản xuất xuất khẩu sản phẩm mới :

+ Cá chẻm : Công ty đã xuất khẩu sang thị trường Úc, Singapore, đang chào hàng mở rộng thị trường cho mặt hàng này .

+ Tôm, cá biển đông lạnh xuất khẩu.

+ Đồ hộp hải sản,rau quả.

+ Khô cá biển các loại.

+ Rau quả đông lạnh.

Dựa trên máy móc thiết bị, nhân công của Công ty đang có và đầu tư thêm thấp nhất để có thể sản xuất được các sản phẩm mới nêu trên theo tình hình tài chính của Công ty

Luôn giữ vững chất lượng sản phẩm để giữ uy tín trên thị trường trên nền tảng HACCP, ISO 9001:2000,BRC...

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ CHỦ TỊCH CÔNG TY.

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận,tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm 2009):

a) Lợi nhuận trước thuế : Lỗ 3.728.712.316đ

b) Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm 2009 :

* Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán :

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / doanh thu thuần : -4,45%

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản : -1,87%

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu : -4,02%

Khả năng thanh toán nhanh : 0,38 lần

Khả năng thanh toán hiện hành : 0,81 lần

* Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009: 92,612 tỷ đồng.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch):

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2009	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	tỷ đồng	200	83,788	41,9
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	6	-3,728	

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...)

– Sản xuất xuất khẩu thêm mặt hàng mới : Cá chẻm xuất khẩu

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...) Như định hướng phát triển trong trang 3.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán : như báo cáo của HĐQT.
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo : như báo cáo của HĐQT.
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp : không thay đổi
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...) : 9.600.000 cổ phiếu phổ thông .
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...) : không có
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại : 9.600.000 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có) : không có.
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn : không

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây :

- Như phân tích thuận lợi và khó khăn ở trên do khủng hoảng kinh tế toàn cầu, tình trạng xuất khẩu thủy sản khó khăn cùng với tình trạng thắt chặt tín dụng của Nhà nước, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty quan hệ với nhiều Ngân hàng và tổ chức tín dụng nhưng chưa giải quyết hết được khó khăn của Công ty về tài chính thiếu vốn nên thực hiện kế hoạch đã thông qua Đại hội cổ đông 2009 chỉ được 41,9% lợi nhuận trước thuế lỗ 3,728 tỷ đồng .

Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có).

- Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ Phần Basa xin nhận trách nhiệm về việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã thông qua Đại hội cổ đông năm 2009.

- Đồng thời, Hội đồng quản trị tự nguyện không nhận thù lao năm 2009 do tài chính của Công ty còn khó khăn và không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009. Đồng thời quyết tâm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 do Đại hội cổ đông năm 2010 đề ra.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :

- Các biện pháp kiểm soát :

+ Công tác quản lý chất lượng không ngừng cải tiến theo hệ thống quản lý quốc tế : HACCP ; ISO ; BRC.

+ Quản lý chặt chẽ về các mặt hao phí nhằm hạ giá thành sản phẩm.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh 2010

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

Các báo cáo tài chính: (kèm theo báo cáo đính kèm)

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh : (kèm theo báo cáo đính kèm)

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ Phần BASA đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN & KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS) gồm các nội dung sau :

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN: (kèm theo báo cáo đính kèm)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN: (kèm theo báo cáo đính kèm)

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN.

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN & KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

- Ý kiến kiểm toán độc lập : báo cáo kiểm toán.

- Các nhận xét đặc biệt : Không có

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ : Không có

- Các nhận xét đặc biệt : Không có

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN :

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty : Không có.

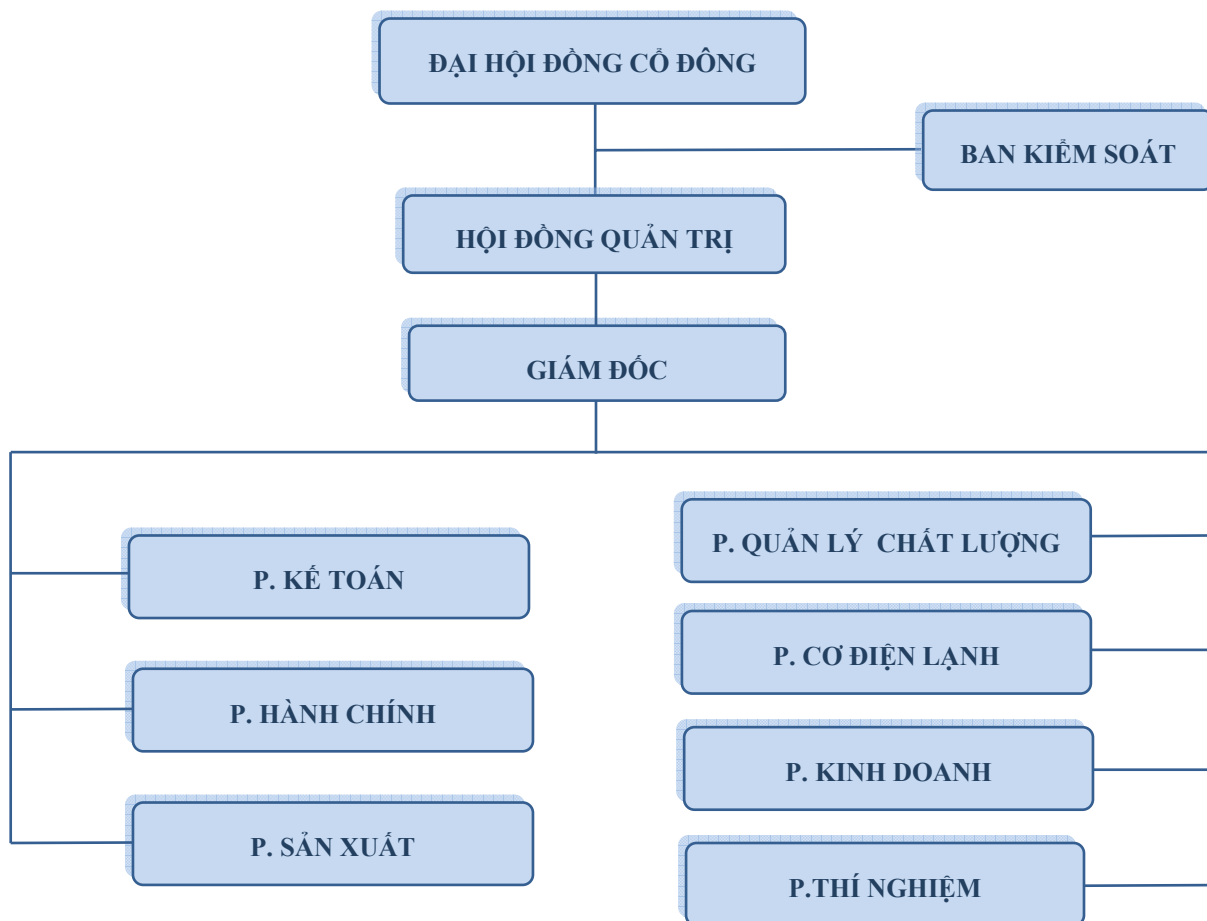
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ : Không có.

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan : Không có.

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan : Không có.

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ :

- Cơ cấu tổ chức của công ty :



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành :

Ông Võ Tấn Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Đức Phổ, Quảng Ngãi
Ngày tháng năm sinh	15/10/1960	Địa chỉ thường trú	108 Đường 3 tháng 2, Ninh Kiều, Cần Thơ
Nơi sinh	Trà Vinh	Điện thoại cơ quan	07103. 854299
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Đại học

Quá trình công tác:

- 1982 – 1985: Cán bộ giảng dạy Khoa Chế biến Đại Học Cần Thơ
- 1985 – 1988: Cán bộ kỹ thuật Ban khoa học kỹ thuật TP. Cần Thơ
- 1988 – 1995: Phó giám đốc Công ty Bia nước giải khát Cần Thơ
- 1996 – 1998: Cán bộ kỹ thuật Công ty Bia nước giải khát Phong Dinh
- 1999 – 2000: Giám đốc Công ty Sấy Thăng Hoa – TP. Hồ Chí Minh
- 2001 – 2004: Giám đốc Công ty Bia nước giải khát Phong Dinh
- 2005 – nay : Giám đốc Công ty TNHH Basa (nay là Công ty cổ phần BASA)

Ông Hoàng Đức Tri - Phó Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Trà Vinh
Ngày tháng năm sinh	25/01/1977	Địa chỉ thường trú	51 Lê Lợi K4 P4 TXTV- Tỉnh Trà Vinh
Nơi sinh	Trà Vinh	Điện thoại cơ quan	07103. 649300
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Đại học

Quá trình công tác:

- Tháng 08/2003 – 11-2003 : Nhân viên xuất nhập khẩu tập sự tại Cty xuất nhập khẩu Intimex
- Tháng 01/2008 – 12/2006: Cán bộ thu mua vật tư Công ty TNHH Sấy Thăng Hoa
- Tháng 01/2007 – 09/2008: Cán bộ Phòng kinh doanh Công ty CỔ PHẦN BASA
- 10/2008 đến nay : Phó Giám Đốc Kinh Doanh Công ty Cổ Phần BASA.

- Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm : Không thay đổi .

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc

+ Tiền lương : theo quy định chung cho toàn Công ty.

+ Tiền thưởng : theo quy chế khen thưởng và quỹ khen thưởng cho toàn Công ty.

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động :

+ Chính sách tuyển dụng: Công ty luôn quan tâm đến công tác tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng về chuyên môn, nghiệp vụ và tay nghề nhằm đảm bảo cho sự phát triển của Công ty. Tùy theo yêu cầu công việc của từng phòng ban, bộ phận mà Công ty xây dựng các tiêu chí tuyển dụng cụ thể đáp ứng yêu cầu chung là trình độ chuyên môn, tay nghề cao, nhiệt tình và năng động. Việc đào tạo cho công nhân sản xuất cũng như bộ phận quản lý, văn phòng được Công ty rất chú trọng. Đối với công nhân sản xuất, Công ty chủ yếu đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề cho công nhân. Đối với các cán bộ quản lý và cán bộ văn phòng Công ty cho đi học các khóa đào tạo chuyên ngành tại Cần Thơ và TP.HCM. Ngoài ra toàn thể công nhân viên của Công ty thường xuyên được tham gia các khóa đào tạo về tiêu chuẩn HACCP, quản lý hệ thống chất lượng...

+ Đối với người lao động điều kiện làm việc: Văn phòng và nhà xưởng được xây dựng tương đối khang trang, rộng và thoáng, đáp ứng được các yêu cầu quản lý sản xuất, do Công ty sản xuất sản phẩm đông lạnh, người lao động thường xuyên tiếp xúc với môi trường không khí lạnh, nên Công ty trang bị đầy đủ quần áo bảo hộ lao động cho Công nhân . Đối với công nhân kỹ thuật, bảo trì, cơ khí, điện được trang bị đầy đủ quần áo bảo hộ lao động và các dụng cụ sử dụng an toàn về điện. Bên cạnh đó, các quy định về phòng cháy chữa cháy và an toàn vệ sinh lao động được Công ty tuân thủ nghiêm ngặt.

+ Chính sách lương : Lương của công nhân trực tiếp sản xuất bao gồm lương căn bản và lương dựa trên lượng sản phẩm, ngoài ra công nhân còn nhận khoản phụ cấp khác tùy theo tính chất công việc.

+ Chính sách khen thưởng : Công ty áp dụng chế độ khen thưởng khi người lao động hoàn thành công việc với tinh thần trách nhiệm cao, đạt năng suất...

+ Chế độ phúc lợi đối với tất cả cán bộ công nhân viên được Công ty cung cấp 02 suất ăn miễn phí, nhà ăn Công ty được chứng nhận an toàn vệ sinh thực

phẩm. Bên cạnh đó còn được hưởng các chế độ y tế, bảo hiểm xã hội theo luật định. Hiện tại Công ty có trang bị khu nhà ở tập thể miễn phí cho cán bộ, công nhân nằm trong khuôn viên Công ty nhằm giúp cán bộ, công nhân viên tiết kiệm chi phí nhà ở, đồng thời đảm bảo an toàn và giờ giấc làm việc.

- **Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng** : Không thay đổi.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- **Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty :**

+ Danh sách HĐQT

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1- Ông Võ Tấn Minh | : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc. |
| 2- Ông Võ Đình Duy | : Thành viên HĐQT |
| 3- Ông Nguyễn Sang Ba | : Thành viên HĐQT. |
| 4- Ông Thái Hồng Phước | : Thành viên HĐQT. |
| 5- Ông Nguyễn Việt Cường | : Thành viên HĐQT. |

+ Danh sách Ban Kiểm Soát.

- | | |
|----------------------------|-------------------------|
| 1- Bà Đặng Thị Tuyết Anh | : Trưởng ban kiểm soát. |
| 2- Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo | : Thành viên |
| 3- Bà Hà Thị Nhung | : Thành Viên |

Thành viên Hội đồng quản trị :

Số lượng : 05 người

Cơ cấu : 01 Chủ tịch, 04 thành viên

Thành viên Ban kiểm soát :

Số lượng : 03 người

Cơ cấu : 01 trưởng ban , 02 thành viên

- Hoạt động của HĐQT/Hội đồng thành viên :

+ Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành : Không có.

- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...): Không có

- Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên :

+ Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên :

+ Tổng mức thù lao của HĐQT (05 người): 0/ năm.

Tổng mức thù lao của BKS (03 người) : 96.000.000đồng/ năm.

Trong đó :

Trưởng Ban kiểm soát : 36.000.000đồng/ năm.

Thành viên BKS (02 người) : 30.000.000đồng/ năm.

- Số lượng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : 01 người.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên đến 01/4/2010 :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Thay đổi tỷ lệ nắm giữ	
				Bán	Tỷ lệ
1	Võ Tấn Minh	Chủ tịch HĐQT	5.892.000	1.197000	48,96%
2	Nguyễn Việt Cường	Thành viên	1.000000	1.000.000	0%

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên : Không có

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước : Không có.

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên; Địa chỉ liên lạc; Ngành nghề kinh doanh; số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty : Không có.

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên sáng lập

- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp.

Cổ đông sáng lập	Năm sinh	Địa chỉ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
Võ Tấn Minh	1960	108 Đường 3/2, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ	3.498.000	36,44%
Võ Đình Duy	1984	76 Độc Lập, P.3, TX Trà Vinh.	456.000	4,75%
Nguyễn Sang Ba		655 Ba Đình, P.9, Q.8, Tp.HCM	456.000	4,75%
Thái Hồng Phước		87/4 Trần Phú, P.4, Q.5, Tp.HCM	456.000	4,75%
Phan Cảnh Tuyên Lâm		29/11 Nguyễn Trãi, Tp. Cần Thơ	30.000	0,31%
Tổng cộng			4.896.000	51%

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài.
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp :

Theo nguồn của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, chi nhánh TPHCM đến 01/04/2010.

STT	HỌ VÀ TÊN	CMND	ĐỊA CHỈ	QUỐC TỊCH	SỐ CP NẤM GIỮ
1	CHEN, LI - CEN	IA3367	3F - NO.42 - LANE 283 - ZHONG ZHENG RD - YONGHE CITY - TAIPE	TAIWAN	140
2	YEH, YUNG - HSIANG	IA3497	3F, NO.8, LANE 57, SEC.2, ZHONGXING RD, XINDIAN CITY, TAIPEI	TAIWAN	70
3	JUNG MI HYUN	GK2016572	4A4-12 SKY GARDEN, PMH, Q.7, HCMC	KOREA SOUTH	130

4	mitsunori kawaijiri	IS2270	1-9-12 NAKAYAMADAI, TAKARAZUKA, HYOGO, JAPAN	JAPAN	100
5	WATARU MIYAZAWA	IS3232	6-5-5-603 CHUOURINKAN YAMATOSHI, KANAGAWA-KEN, JAPAN	JAPAN	100
6	YUTAKA NODA	IS0338	993-5 KOYURUGI SAMUKAWAMACHI KOZAGUN KANAGAWAKEN JAPAN	JAPAN	300
7	TIEN KAI WEN	IS6207	L6-10 ĐỒNG SỐ 11, KCN LÊ MINH XUÂN, TP HCM	TAIWAN	1.000
8	KUO SHOU YU	210261711	11/15F2 KP1, LONG BÌNH TÂN, BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI	TAIWANESE	2.500

TỔ CHỨC NÓC NGOÀI			ĐỊA CHỈ	QUỐC TỊCH	SỐ CP NẮM GIỮ
1	NEW-S SECURITIES CO., LTD.	0110-01- 036691	EBISU BLDG, 11-10, 3-CHOME, HIGASHI, SHIBUYA-KU, TOKYO	JAPAN	1.300

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VÕ TẤN MINH